TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2026/QĐST-DS	*Khánh Hòa, ngày 26 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 228/2025/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H C M

Địa chỉ trụ sở: Số 25 Bis N T M K, phường B N, Quận 1 (nay là phường S G), Thành phố H C M.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Hồ Duy T, sinh năm 1990; địa chỉ: 22 đường 23/10 phường T N T, tỉnh Khánh Hòa (Theo giấy ủy quyền số 01/2025/GUQ-HDBank ngày 10/11/2025).

- Bị đơn: Ông Huỳnh Kim Ng, sinh năm 1970

Địa chỉ: Số 26 Trần Phú, thôn P L T 3, xã D K, tỉnh Khánh Hòa.

Bà Nguyễn Thụy Phương Th, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn P K H, xã D L, tỉnh Khánh Hòa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Huỳnh Kim Ng và bà Nguyễn Thụy Phương Th trả nợ cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H C M số tiền tính đến ngày 07/01/2026 là 1.551.496.759 đồng (trong đó: Nợ gốc là 1.300.000.000 đồng; nợ lãi: 31.646.224 đồng; nợ lãi quá hạn: 219.850.535 đồng) và các khoản lãi phát sinh kể từ ngày 08/01/2026 cho đến khi ông Ng, bà Th trả hết nợ cho ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số 8084/24MB/HĐTD ngày 28/3/2024 và khế ước nhận nợ số 8084/24MB/HĐTD/KUNN01 ngày 02/4/2024.

Phương thức thanh toán: Vào ngày 28/01/2026 ông Huỳnh Kim Ng, bà Nguyễn Thụy Phương Th trả cho ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H C M

toàn bộ số tiền 1.551.496.759 đồng và các khoản lãi phát sinh kể từ ngày 08/01/2026 cho đến khi ông Ng, bà Th trả hết nợ cho ngân hàng theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết.

Sau khi ông Huỳnh Kim Ng, bà Nguyễn Thụy Phương Th thanh toán xong khoản nợ vay trên cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H C M thì Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H C M trả lại cho ông Huỳnh Kim Ng 01 bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BA 571274, số vào sổ cấp GCN QSDĐ: CH00074 do UBND huyện D K cấp ngày 16/03/2010, cập nhật thay đổi ngày 05/02/2024 cho ông Huỳnh Kim Ng.

Trường hợp ông Ng, bà Th không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H C M có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất 483, tờ bản đồ số 1 tại xã D T, huyện D K, (nay là xã D T), tỉnh Khánh Hòa để thu hồi toàn bộ số nợ vay cho ngân hàng theo hợp đồng thế chấp số: 8084/24MB/HĐBĐ ngày 28/3/2024 được công chứng tại Văn Phòng Công chứng H H, P T và Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện D K, tỉnh Khánh Hòa ngày 28/3/2024.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ trên thì ông Huỳnh Kim Ng và bà Nguyễn Thụy Phương Th vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H C M đến khi tất toán khoản vay.

2.2 Về chi phí tố tụng: Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H C M đã tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 7.000.000 đồng. Ông Ng, bà Th thanh toán lại số tiền 7.000.000 đồng cho Ngân hàng.

2.3 Về án phí: Ông Huỳnh Kim Ng và bà Nguyễn Thụy Phương Th nộp án phí dân sự sơ thẩm là 29.273.000 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H C M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 28.656.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0005014 ngày 24/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa (Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Khánh Hòa).

3. Quy định: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 3- Khánh Hòa;
- Phòng THADS Khu vực 3 - Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa